

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **717**/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **14** tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ tại Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành kèm theo Quyết định số 781/QĐ-ĐHTCM ngày 26 tháng 6 năm 2017 và Quy định thi kết thúc học phần và cách tính điểm các hệ, bậc đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành kèm theo Quyết định số 1917/QĐ-ĐHTCM ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính - Hải quan vào Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1981/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, trên cơ sở hợp nhất Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2007 và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ tại Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành kèm theo Quyết định số 781/QĐ-ĐHTCM ngày 26 tháng 6 năm 2017.

1. Khoản 4 Điều 2 sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Trường được đào tạo trong 4 năm với khối lượng của mỗi chương trình tối thiểu 120 tín chỉ (không tính học phần Giáo dục thể chất (GDTC), Giáo dục quốc phòng – an ninh (GDQP-AN) và nhóm học phần kỹ năng mềm, các học phần tin học tăng cường, tiếng Anh tăng cường hoặc bồi dưỡng năng lực).”

2. Khoản 4 Điều 3 bổ sung gạch đầu dòng thứ 3 như sau:

“- Học phần tin học tăng cường, tiếng Anh tăng cường hay bồi dưỡng năng lực là các học phần có mục tiêu nâng cao năng lực công nghệ thông tin và tiếng Anh cho sinh viên trong quá trình học tập tại Trường. Các học phần tin học tăng cường, tiếng Anh tăng cường không tham gia tính khối lượng kiến thức tích lũy, các loại điểm trung bình chung học kỳ, khóa học nhưng làm cơ sở xem xét điều kiện đăng ký các học phần về tin học, tiếng Anh trong chương trình đào tạo theo từng học kỳ học tập.”

3. Điều 6 sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 6. Thời gian và kế hoạch đào tạo

1. Trường tổ chức đào tạo theo khóa học, năm học và học kỳ.

a) Khóa học là thời gian để sinh viên hoàn thành một chương trình đào tạo cho một ngành/chuyên ngành cụ thể. Thời gian đào tạo thiết kế cho một khóa học trình độ đại học hình thức chính quy ở Trường là từ 3 đến 4 năm học tập trung đối với người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương theo Quy chế tuyển sinh hình thức chính quy;

b) Một năm học có 3 học kỳ chính với tổng số tối thiểu 30 tuần trên lớp (bao gồm thực học và thi kết thúc học phần).

2. Thời gian tối đa sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo là 7 năm học tính từ thời điểm sinh viên nhập học vào Trường.

Các học kỳ được phép tạm dừng học và các học kỳ học ở trường khác trước khi chuyển về Trường (nếu có) đều được tính chung vào thời gian tối đa của khóa học, ngoại trừ thời gian sinh viên thi hành nghĩa vụ quân sự.”

4. Khoản 4 Điều 10 sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Khối lượng học tập (không tính học phần GDQP-AN, GDTC và các học phần kỹ năng mềm, các học phần tin học tăng cường, tiếng Anh tăng cường hoặc bồi dưỡng năng lực) tối thiểu mà mỗi sinh viên phải đăng ký trong mỗi học kỳ được quy định như sau:

a) 11 tín chỉ cho mỗi học kỳ, trừ học kỳ cuối khóa học, đối với những sinh viên được xếp hạng học lực bình thường.

b) 8 tín chỉ cho mỗi học kỳ, trừ học kỳ cuối khóa học, đối với những sinh viên đang trong thời gian bị xếp hạng học lực yếu.”

5. Khoản 5 Điều 10 sửa đổi, bổ sung như sau:

“5. Sinh viên đang trong thời gian bị xếp hạng học lực yếu chỉ được đăng ký khối lượng học tập (không tính các học phần đặc biệt) không quá 11 tín chỉ cho mỗi học kỳ. Không hạn chế khối lượng đăng ký học tập của những sinh viên xếp hạng học lực bình thường.”

6. Khoản 10 Điều 10 sửa đổi, bổ sung như sau:

“10. Sinh viên không được đăng ký các học phần đang học hay đang chờ kết quả thi; không được đăng ký các học phần thuộc nhóm học phần chuyên môn thay thế khóa luận tốt nghiệp khi chưa tích lũy đủ số tín chỉ quy định cho trình độ năm thứ tư theo khoản 1 Điều 14 (không tính các học phần đặc biệt).”

7. Khoản 2 Điều 11 sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Không muộn quá 2 tuần khi học kỳ bắt đầu, sinh viên có nhu cầu rút bớt học phần thực hiện đăng ký rút học phần trên hệ thống quản lý đào tạo của Trường. Học phí đã nộp cho các học phần được Trường chấp nhận giải quyết rút bớt sẽ được hoàn trả và bảo lưu trong tài khoản của sinh viên.”

8. Khoản 5 Điều 11 sửa đổi, bổ sung như sau:

“5. Sinh viên chỉ được phép không đến lớp học tập đối với học phần xin rút bớt sau khi hệ thống quản lý đào tạo xác nhận học phần đó đã được xóa khỏi thời khóa biểu học tập của sinh viên.”

9. Hủy bỏ khoản 6 Điều 11 và khoản 4 Điều 14.

10. Điều 19 sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 19. Thực tập cuối khóa, khóa luận tốt nghiệp

1. Hằng năm, Trường tổ chức cho sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp (hoặc có thể được phân bổ thành chuyên đề tốt nghiệp và thực tập cuối khóa), thực tập cuối khóa theo quy định của chương trình đào tạo. Trước khi triển khai thực hiện, sinh viên sẽ được Trường thông báo đăng ký và được khoa đào tạo phổ biến kế hoạch và quy định về thực tập cuối khóa, khóa luận tốt nghiệp. Cụ thể như sau:

a) Đối với các khóa tuyển sinh năm 2016 trở về trước:

Làm khóa luận tốt nghiệp: áp dụng cho sinh viên đạt tất cả các học phần thuộc phần kiến thức ngành và kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo, được tính 8 tín chỉ và thực hiện trong 12 tuần.

b) Đối với các khóa tuyển sinh năm 2017 trở đi:

- Làm khóa luận tốt nghiệp: áp dụng cho sinh viên đạt tất cả các học phần thuộc phần kiến thức ngành và kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo, được tính 8 tín chỉ và thực hiện trong 12 tuần.

- Thực tập cuối khóa (3 tín chỉ) và học và thi các học phần chuyên môn (5 tín chỉ, thuộc phần kiến thức ngành và kiến thức chuyên ngành): áp dụng đối với sinh viên không đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp. Học phần thực tập cuối khóa và các học phần chuyên môn sẽ được tổ chức đào tạo, kiểm tra và đánh giá như các học phần khác trong chương trình đào tạo.

2. Điểm thực tập cuối khóa, khóa luận tốt nghiệp, các học phần chuyên môn được tính vào điểm trung bình chung học kỳ, điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học.

Trường chỉ xét điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp một lần tại học kỳ cuối khóa học theo thiết kế trong chương trình đào tạo hoặc theo tiến trình tích lũy chương trình đào tạo chuẩn của sinh viên. Khi sinh viên đã được xác định tham gia thực hiện khóa luận tốt nghiệp hoặc thực tập cuối khóa và học các học phần chuyên môn theo điểm b khoản 1 Điều này thì phải tiếp tục tiến trình đào tạo cho đến kết thúc khóa học.

3. Trường ban hành quy định cụ thể về tổ chức thực tập, hướng dẫn thực tập và cách thức đánh giá thực tập cuối khóa, khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên.”

11. Điều 21 sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 21. Điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp

1. Sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

a) Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị nằm trong danh sách xét buộc thôi học, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;

b) Xếp loại kết quả rèn luyện toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên;

c) Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo được quy định tại Điều 2 của Quy định này;

d) Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên;

đ) Thỏa mãn các yêu cầu về điều kiện tốt nghiệp theo quy định về chuẩn đầu ra, điều kiện tốt nghiệp của chương trình đào tạo;

Lưu học sinh người nước ngoài được miễn áp dụng điều kiện tốt nghiệp về chuẩn ngoại ngữ đầu ra của chương trình đào tạo.

e) Kết quả học tập các học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh, Giáo dục thể chất, nhóm học phần kỹ năng mềm đã được đánh giá đạt yêu cầu theo quy định tại khoản 4 Điều 3.

Lưu học sinh người nước ngoài được miễn áp dụng điều kiện tốt nghiệp về học phần GDQP-AN.

2. Sinh viên có tiến độ hoàn thành chương trình trước thời hạn so với thiết kế chuẩn của chương trình đào tạo nhưng chưa có nhu cầu xét công nhận tốt nghiệp hoặc sinh viên xét thấy đủ điều kiện tốt nghiệp nhưng chưa muốn xét và công nhận tốt nghiệp để học cải thiện điểm trung bình tích lũy, sinh viên phải làm đơn xin hoãn công nhận tốt nghiệp, nhưng không được vượt quá thời gian tối đa hoàn thành chương trình theo khoản 2 Điều 6, gửi về Trường (qua Phòng Quản lý đào tạo) trước tháng xét tốt nghiệp 10 ngày. Thời gian xin hoãn công nhận tốt nghiệp phải nêu cụ thể trong đơn, nhưng không vượt quá một năm tính từ thời điểm sinh viên có đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

Khi hết thời hạn hoãn công nhận tốt nghiệp, Trường xét công nhận tốt nghiệp cho sinh viên ở kỳ xét tốt nghiệp sau.

3. Hằng năm, Trường thông báo kế hoạch năm học, trong đó thể hiện những mốc thời gian xét tốt nghiệp, số lần xét tốt nghiệp trong năm. Hội đồng xét tốt nghiệp căn cứ các điều kiện công nhận tốt nghiệp quy định tại khoản 1 Điều này để lập danh sách những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp.

4. Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp cho những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp.

5. Sinh viên hết thời gian đào tạo theo khoản 2 Điều 6 và không thuộc khoản 8 Điều 22 sẽ bị xóa tên khỏi danh sách sinh viên của Trường.

6. Sinh viên có trách nhiệm kiểm tra thông tin cá nhân trong hồ sơ sinh viên, trên hệ thống thông tin đào tạo của Trường và điều chỉnh, bổ sung kịp thời nếu có sai sót hay còn thiếu; hoàn tất thanh toán các khoản nợ, mượn (nếu có) đối với Trường khi có yêu cầu và trước khi xét tốt nghiệp.”

12. Hủy bỏ khoản 6 Điều 22.

Điều 2. Sửa đổi khoản 3 Điều 13 của Quy định thi kết thúc học phần và cách tính điểm các hệ, bậc đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành kèm theo Quyết định số 1917/QĐ-ĐHTCM ngày 17 tháng 10 năm 2018 như sau:

“3. Điểm đánh giá quá trình, điểm thi kết thúc học phần được đánh giá theo thang điểm 10, làm tròn đến 0,5. Việc làm tròn điểm được thực hiện theo quy tắc: nếu điểm đánh giá quá trình hoặc điểm thi kết thúc học phần có điểm lẻ đến dưới 0,25 thì làm tròn xuống; có điểm lẻ từ 0,25 đến dưới 0,5 thì làm tròn thành 0,5; có điểm lẻ từ trên 0,5 đến dưới 0,75 thì làm tròn xuống thành 0,5; có điểm lẻ từ 0,75 đến dưới 1 điểm thì làm tròn thành 1.”

Ví dụ:

Điểm đánh giá quá trình hoặc điểm thi kết thúc học phần	Điểm làm tròn
7,20	7
7,25	7,5
7,65	7,5
7,75	8

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Nội dung quy định tại Điều 1 áp dụng từ học kỳ 1 năm 2022 trở đi đối với các khóa tuyển sinh trình độ đại học hình thức chính quy nhập học vào Trường từ năm 2020 trở về trước. Nội dung quy định tại Điều 2 áp dụng đối với tất cả các khóa, bậc, hệ đào tạo thuộc các loại hình đào tạo của Trường từ học kỳ 1 năm 2022 trở đi.

Điều 4. Sinh viên nhập học các khóa tuyển sinh trình độ đại học hình thức chính quy từ năm 2021 trở đi áp dụng Quy chế đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy theo tín chỉ tại Trường Đại học Tài chính – Marketing được ban hành kèm theo Quyết định số 1329/QĐ-ĐHTCM ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing.

Điều 5. Trưởng Phòng Quản lý đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng, trưởng các khoa, viện đào tạo, trưởng các đơn vị và học viên, sinh viên các khóa đào tạo liên quan thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Như Điều 5;
- Thông báo, website;
- Lưu: VT, QLĐT.



PGS.TS. Phạm Tiến Đạt